



**SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CAM LÂM**

Địa chỉ: Thôn Bãi Giếng 2, xã Cam Hải Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
ĐT: (0258).3680234-(0258).3996366 Email: tncamlam@tncamlam.edu.vn
Fax: (0258). 3996366 Website: www.tncamlam.edu.vn

**QUY TRÌNH KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP,
ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Mã hóa : QT.P.ĐT.07.KSDN
Ban hành lần : Lần 02
Hiệu lực từ ngày : 21/4/2023

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Chữ ký			
Họ và tên	Nguyễn Minh Võ Hoa Thiên	Phan Thanh Hoàng	Trần Thế Kha
Chức danh	Nhân viên phòng ĐT-HC-KT	Trưởng phòng ĐT-HC-KT	Phó Hiệu Trưởng



QUY TRÌNH KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1.1. Mục đích

- Khảo sát nhu cầu tuyển dụng, đánh giá mức độ hài lòng của các đơn vị đối với sinh viên được nhà trường đào tạo là cơ sở cho việc đánh giá, điều chỉnh, xây dựng chương trình đào tạo theo hướng đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Khảo sát ý kiến nhà tuyển dụng về chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo thông qua việc tuyển dụng nhân sự để điều chỉnh, cải tiến chương trình đào tạo ngày càng chất lượng đáp ứng nhu cầu của Doanh nghiệp.

- Việc khảo sát, báo cáo kết quả phải đảm bảo khách quan, trung thực; thể hiện rõ phương pháp, quy trình điều tra đánh giá mức độ hài lòng của các đơn vị đối với sinh viên được nhà trường đào tạo và minh chứng về việc thực hiện để phục vụ công tác kiểm tra, xác thực thông tin theo yêu cầu Sở Lao động TB&XH.

1.2. Phạm vi áp dụng

Toàn trường và các doanh nghiệp có quan hệ

2. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

2.1. Định nghĩa

2.2. Từ viết tắt

KS: khảo sát ĐT-HC-KT: Đào tạo-Hành chính- TB&XH: thương binh và xã hội

Kế toán

BP.ĐT: Bộ phận Đào tạo

DS: danh sách BCKQKS: báo cáo kết quả khảo sát KP: kinh phí

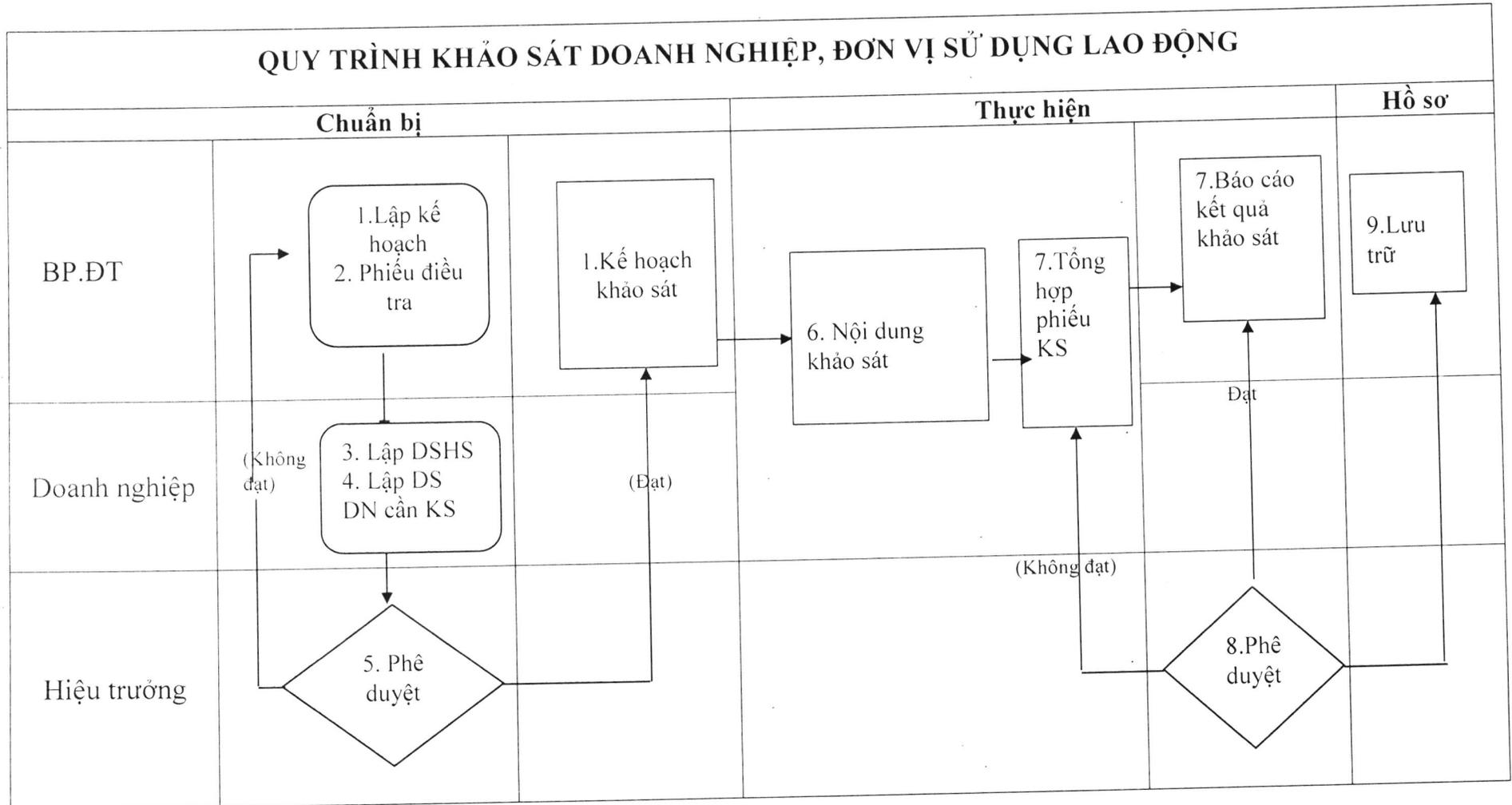
DN: Doanh nghiệp

2.3. Tài liệu tham khảo

2.3.1. Tài liệu nội bộ

- Kế hoạch đào tạo năm học
- Kế hoạch khảo sát năm
- Báo cáo kết quả khảo sát

3. LƯU ĐỒ



4. ĐẶC TẢ

Stt	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ người thực hiện	Bộ phận/ người phối hợp	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu hồ sơ
1	Lập kế hoạch khảo sát	Kế hoạch khảo sát đánh giá chất lượng HSSV sau tốt nghiệp	BP.ĐT		Kế hoạch	2-3 ngày	
2	Thiết kế các loại biểu mẫu, phiếu điều tra.	Các loại biểu mẫu, phiếu điều tra.- Lập dự trù kinh phí để phục vụ điều tra.	BP.ĐT		Biểu mẫu và dự trù KP	2-3 ngày	01
3	Lập danh sách sinh viên cần khảo sát	Danh sách sinh viên cần khảo sát (có địa chỉ liên lạc)	BP.ĐT	Các khoa	Danh sách	Sau 1 tuần	02
4	Liên hệ với Doanh nghiệp có sử dụng lao động được đào tạo tại trường	Làm việc với một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có sử dụng lao động được đào tạo tại để tìm hiểu và nắm bắt và trao đổi thông tin.	BP.ĐT	Các Công ty, doanh nghiệp	Phiếu khảo sát và Biên bản tổng hợp	1 tháng	03
5	Khảo sát	Tiến hành khảo sát	Các khoa và BP.ĐT	Các đơn vị liên quan	Số liệu điều tra	1 tháng	
6	Tổng hợp phiếu điều tra	Các khoa tổng hợp phiếu điều tra, tổng hợp số liệu theo mẫu, chuyển toàn bộ kết quả cho ĐT-QS	Các khoa	BP.ĐT	Tổng hợp điều tra của khoa	1 tuần	
7	Báo cáo	Tổng hợp toàn bộ kết quả điều tra và viết báo cáo tổng kết báo cáo Hiệu trưởng	BP.ĐT		Báo cáo	2-3 ngày	
8	Lưu trữ	Báo cáo kết quả khảo sát	BP.ĐT				

5. CÁC CÔNG CỤ, BIỂU MẪU

STT	Tên biểu mẫu	Mã số	Ghi chú
1	Kế hoạch khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động	Không mã hóa	
2	Thiết kế phiếu điều tra	BM.P.ĐT.01.KSDN	
3	Danh sách sinh viên tốt nghiệp năm...	BM.P.ĐT.02.KSDN	
4	Danh sách cơ quan/đơn vị/doanh nghiệp cần khảo sát (có địa chỉ liên lạc)	BM.P.ĐT.03.KSDN	
5	Báo cáo kết quả khảo sát năm....	Không mã hóa	

KẾ HOẠCH

Khảo sát tình hình việc làm của học sinh tốt nghiệp năm 20.., nhu cầu, mức độ hài lòng, ý kiến của nhà tuyển dụng về chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo

Thực hiện kế hoạch năm học 20... - 20..., Trường Trung cấp Nghề Cam Lâm xây dựng kế hoạch khảo sát sự hài lòng của HSSV đối với nhà trường, khảo sát tình hình việc làm của học sinh tốt nghiệp năm 20..., khảo sát nhu cầu tuyển dụng, mức độ hài lòng, ý kiến của nhà tuyển dụng về chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nắm bắt tình hình việc làm của học sinh tốt nghiệp năm 20.., khả năng tham gia vào thị trường lao động của học sinh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu, xem xét, điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, cơ cấu ngành đào tạo; điều chỉnh, bổ sung, cập nhật nội dung chương trình giảng dạy nhằm nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp có việc làm.

- Khảo sát nhu cầu tuyển dụng, đánh giá mức độ hài lòng của các đơn vị đối với học sinh được nhà trường đào tạo là cơ sở cho việc đánh giá, điều chỉnh, xây dựng chương trình đào tạo theo hướng đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Khảo sát ý kiến nhà tuyển dụng về chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo thông qua việc tuyển dụng nhân sự để điều chỉnh, cải tiến chương trình đào tạo ngày càng chất lượng đáp ứng nhu cầu của Doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

Việc khảo sát, báo cáo kết quả phải đảm bảo khách quan, trung thực; thể hiện rõ phương pháp, quy trình điều tra việc làm của học sinh tốt nghiệp, đánh giá mức độ hài lòng của các đơn vị đối với học sinh được nhà trường đào tạo và minh chứng về việc thực hiện để phục vụ công tác kiểm tra, xác thực thông tin theo yêu cầu của Sở Lao động TB&XH.

II. ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT

1. Khảo sát sự hài lòng của HSSV đang học tại trường đối với nhà trường:

+ Học sinh các lớp trung cấp (hệ 2 năm) và (hệ 1 năm): ... HS.

2. Điều tra, khảo sát tình hình việc làm của HSSV các ngành đào tạo tại trường Trung cấp Nghề Cam Lâm tốt nghiệp năm 20..., cụ thể:

+ Học sinh các lớp trung cấp (hệ 2 năm) và (hệ 1 năm): HS.

3. Khảo sát nhu cầu tuyển dụng và mức độ hài lòng của công ty, doanh nghiệp:

Các cơ quan, công ty, doanh nghiệp có sử dụng học sinh được đào tạo từ

trường Trung cấp Nghề Cam Lâm: công ty (mỗi công ty khảo sát ... cán bộ).

4. Ý kiến của nhà tuyển dụng về chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo thông qua việc tuyển dụng nhân sự: doanh nghiệp mỗi doanh nghiệp tham gia ý kiến ... chương trình đào tạo

III. NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

TT	Nội dung công việc	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả
1	Lập kế hoạch điều tra khảo sát	Ngày .../.../....	BP.ĐT		Kế hoạch
2	Thiết kế các loại biểu mẫu, phiếu điều tra.- Lập dự trù kinh phí để phục vụ điều tra.	Ngày .../.../....	BP.ĐT	Bộ phận KHTC	Biểu mẫu và dự trù KP
3	Lập danh sách học sinh, cơ quan/đơn vị/doanh nghiệp cần khảo sát (có địa chỉ liên lạc)	Ngày .../.../....	BP.ĐT	Các khoa	Danh sách
4	Tiến hành điều tra	Ngày .../.../....	Các khoa và BP.ĐT	Các đơn vị liên quan	Số liệu điều tra
5	Các khoa tổng hợp phiếu điều tra, tổng hợp số liệu theo mẫu, chuyển toàn bộ kết quả cho BP.ĐT	Ngày .../.../....	Các khoa	BP.ĐT	Tổng hợp điều tra của khoa
6	Làm việc với một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có sử dụng lao động được đào tạo tại trường CDKTKT Vĩnh Phúc để tìm hiểu và nắm bắt và trao đổi thông tin.	Ngày .../.../....	BP.ĐT	Các Công ty, doanh nghiệp	Phiếu khảo sát và Biên bản tổng hợp
7	Tổng hợp toàn bộ kết quả điều tra và viết báo cáo tổng kết báo cáo Hiệu trưởng	Ngày .../.../....	BP.ĐT		Báo cáo

Cam Lâm, ngày ... tháng ... năm 20...

PHÒNG ĐT-HC-KT

(Duyệt)

HIỆU TRƯỞNG



SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BÌNH & XÃ HỘI KHÁNH HÒA
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CAM LÂM

PHIẾU KHẢO SÁT
Ý KIẾN NHÀ TUYỂN DỤNG VỀ CHUẨN ĐẦU RA &
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THÔNG QUA VIỆC TUYỂN DỤNG NHÂN SỰ

Trường Trung cấp nghề Cam Lâm chân thành cảm ơn Quý cơ quan/Doanh nghiệp (CQ/DN) trong thời gian vừa qua đã tiếp nhận học sinh của nhà trường đào tạo về làm việc tại đơn vị. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị trên phiếu khảo sát này, để trên cơ sở những nhận xét và góp ý chân thành đó, chúng tôi sẽ có những điều chỉnh, cải tiến để những sản phẩm đầu ra và chương trình đào tạo của nhà trường ngày càng có chất lượng, đáp ứng được yêu cầu của Quý cơ quan/doanh nghiệp nói riêng và thị trường lao động nói chung. Chúng tôi xin cam đoan những thông tin trả lời trong phiếu khảo sát này sẽ được giữ bí mật và sử dụng đúng mục đích nêu trên. Xin chân thành cảm ơn sự đóng góp quý giá của Quý đơn vị.

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN/ DOANH NGHIỆP

1. Tên cơ quan/doanh nghiệp (CQ/DN):
2. Chức vụ (người trả lời):
3. Địa chỉ:
4. Số điện thoại - Fax: Website - Email:
- 5.1. Loại hình doanh nghiệp:
 Nhà nước
 Tư nhân
- 5.2. Lĩnh vực hoạt động
 Kinh doanh
 Sản xuất

Tổ chức chính trị, xã hội

 Khác:

II . NHẬN XÉT CHUNG VỀ HỌC SINH CỦA NHÀ TRƯỜNG RA TRƯỜNG LÀM VIỆC TẠI ĐƠN VỊ

1. Nhận xét chung về học sinh trường Trung cấp Nghề Cam Lâm

Mức độ hài lòng đối với HSSV đang làm việc tại Quý đơn vị (Xin Xin đánh dấu ✓ vào ô phù hợp nhất)						
Các mức độ:		Hoàn toàn không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng	Khá hài lòng	Rất hài lòng
1. KIẾN THỨC						
1.1.	Kiến thức chuyên ngành	①	②	③	④	⑤
1.2.	Khả năng ứng dụng kiến thức chuyên ngành vào thực tiễn công việc	①	②	③	④	⑤
1.3.	Kiến thức khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động	①	②	③	④	⑤
2. KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP & KỸ NĂNG KHÁC						
2.1.	Kỹ năng thực hiện công việc được giao	①	②	③	④	⑤
2.2.	Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch	①	②	③	④	⑤
2.3.	Kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề	①	②	③	④	⑤
2.4.	Đề xuất phương án cải tiến kỹ thuật, quy trình công nghệ nâng cao chất lượng công việc	①	②	③	④	⑤
2.5.	Kỹ năng giao tiếp	①	②	③	④	⑤
2.6.	Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ	①	②	③	④	⑤
2.7.	Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong công việc	①	②	③	④	⑤
2.8.	Kỹ năng tư duy sáng tạo	①	②	③	④	⑤
2.9.	Kỹ năng làm việc nhóm	①	②	③	④	⑤
2.10.	Khả năng thích nghi, hội nhập và phát triển	①	②	③	④	⑤
2.11.	Khả năng tự học, tự rèn	①	②	③	④	⑤
3. THÁI ĐỘ						
3.1.	Ý thức tổ chức kỷ luật	①	②	③	④	⑤
3.2.	Tinh thần trách nhiệm	①	②	③	④	⑤

3.3.	Ham học hỏi để nâng cao hiệu quả công việc	①	②	③	④	⑤
3.4.	Đóng góp ý kiến, xây dựng, phát triển đơn vị	①	②	③	④	⑤
3.5.	Lắng nghe, tiếp thu, khắc phục nhược điểm cá nhân	①	②	③	④	⑤

2. Theo Quý đơn vị, sau khi HSSV học tại nhà trường tốt nghiệp ra trường có cần được đào tạo bổ sung để đáp ứng yêu cầu công việc không?

Không

Có

Nếu *có*, thì cần bổ sung thêm về: (có thể chọn nhiều hơn một lựa chọn)

Kiến thức chuyên môn

Kỹ năng mềm

Kỹ năng nghiệp vụ

Kỹ năng khác

Công nghệ thông tin

Ngoại ngữ

3. Môn học nào mà Quý đơn vị thấy cần bổ sung hoặc bỏ bớt trong chương trình đào tạo?

Bổ sung:

.....

.....

Bỏ bớt:

.....

.....

III. HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Nhận xét chung về chương trình đào tạo của trường: (xin đánh dấu ✓ vào số điểm thích hợp)

(Xin tham khảo chương trình đào tạo gửi kèm)

TT	Nội dung	-	Điểm					+
			①	②	③	④	⑤	
1	Chương trình, nội dung đào tạo được thiết kế so với yêu cầu công việc của đơn vị	Không đạt yêu cầu	①	②	③	④	⑤	Rất đạt yêu cầu
2	Các kiến thức chuyên môn được đào tạo có hữu ích cho công việc của đơn vị	Không hữu ích	①	②	③	④	⑤	Rất hữu ích
3	Tỷ lệ phân bổ giữa lý thuyết và	Không hợp	①	②	③	④	⑤	Rất hợp

thực hành trong chương trình đào tạo	lý		lý
--------------------------------------	----	--	----

Nhận xét khác:

.....

.....

2. Đối với ngành đơn vị quan tâm, kiến thức/ kỹ năng đặc biệt nào cần được nhấn mạnh:

❖ Ngành:

- Kiến thức:.....

.....

- Kỹ năng:

.....

❖ Ngành:

- Kiến thức:.....

.....

- Kỹ năng:

.....

3. Theo Quý đơn vị, nhà trường cần tăng cường cải tiến vấn đề gì để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (mục tiêu đào tạo, nội dung giảng dạy, khối lượng thực hành/thực tập, ...):

.....

.....

.....

.....

4. Quý đơn vị quan tâm và có thể hợp tác với nhà trường trong lĩnh vực hoạt động nào

Tuyển dụng lao động

Nhận học sinh thực tập/kiến tập

Cho học sinh tham quan nhà máy

Giao lưu chia sẻ kinh nghiệm

Hợp tác đào tạo kỹ năng

Hợp tác nghiên cứu và chuyển giao công nghệ

.....

Nhận học sinh học việc tại đơn vị

Khác :.....

5. Thông tin về HSSV của nhà trường đang được tuyển dụng tại Quý đơn vị:

- Tốt nghiệp ngành:
- Chức danh/vị trí công tác:
- Công việc đảm nhận:
- Thâm niên công tác của học sinh:

Nếu có hơn 1 học sinh đang làm việc tại đơn vị, xin cho biết thêm về: số lượng/thuộc ngành:

.....
.....
.....
.....

- Đối tượng HSSV của nhà trường đang làm việc tại CQ/DN là:

- Học sinh mới tốt nghiệp Đã từng làm việc ở công ty khác chuyển đến

6. Quý đơn vị có hài lòng về chất lượng HSSV của nhà trường về làm việc tại đơn vị hay không? Có Không

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị!
Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về: Trường Trung cấp Nghề Cam Lâm
ĐC: thôn Bãi Giếng 2, xã Cam Hải Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: (0258).3996366 - Email: tcncamlam@tcncamlam.edu.vn

TM. CÔNG TY

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN TC NĂM.....

Lớp: KT chế biến món ăn K1

Ngành: Kỹ thuật chế biến món ăn

Ngày nhập học :

GVCN: SDT:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Người TS	Đơn vị
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
16					
17					
18					
19					
20					
21					
22					
23					
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Người TS	Đơn vị
32					
33					
34					
35					
36					
37					
38					
39					
40					
41					
42					
43					
44					
45					
46					
47					
48					

(Ấn định danh sách có 48 HS)

NGƯỜI LẬP BIỂU

Cam Lâm, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

SỞ LAO ĐỘNG & THƯƠNG BINH XÃ HỘI
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CAM LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ NĂM.....

STT	Tên DN	Địa chỉ	Số lượng HSSV đang	Ghi chú
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				

NGƯỜI LẬP BIỂU

HIỆU TRƯỞNG

Số: /BC-TCNCL

Cam Lâm, ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

Tình hình việc làm của học sinh tốt nghiệp năm..... (sau 12 tháng tốt nghiệp)

Được sự đồng ý của Hiệu trưởng ngày về kế hoạch khảo sát sự hài lòng của HSSV đối với nhà trường, khảo sát tình hình việc làm của học sinh tốt nghiệp năm, khảo sát nhu cầu tuyển dụng, mức độ hài lòng, ý kiến của nhà tuyển dụng về chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo. Phòng Đào tạo-Hành chính-Kế toán Tuyển sinh phối hợp với các khoa đã tiến hành khảo sát tình hình việc làm của học sinh tốt nghiệp sau 12 tháng.

I. Mục tiêu khảo sát

Nhằm thu thập thông tin về tình hình việc làm của học sinh tốt nghiệp cũng như ý kiến của học sinh đánh giá mức độ đáp ứng của chương trình đào tạo so với nhu cầu xã hội, hằng năm nhà trường đều triển khai thực hiện khảo sát việc làm của học sinh tốt nghiệp. Kết quả khảo sát là cơ sở để nhà trường điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh của các ngành, để các khoa cải tiến chương trình đào tạo và có các biện pháp hỗ trợ học sinh tìm việc làm.

Nội dung khảo sát việc làm của học sinh bao gồm:

- Tình trạng việc làm hiện tại: đã có việc làm, chưa có việc làm hoặc tiếp tục học thêm;
- Loại hình doanh nghiệp học sinh tìm được việc làm;
- Đánh giá mức độ đáp ứng của chương trình đào tạo với yêu cầu của công việc.

II. Tổ chức thực hiện

2.1. Số liệu chung

- Tổng số học sinh tốt nghiệp năm: học sinh
- Biểu mẫu khảo sát thực hiện theo kế hoạch khảo sát ngày.....đã được Hiệu trưởng phê duyệt
- Trong tổng sốhọc sinh tốt nghiệp, số học sinh được khảo sát là....., số học sinh có phản hồi là đạt tỉ lệ phản hồi đạt.....% .

2.2. Mô tả phiếu khảo sát:

Mục I. Thông tin việc làm của học sinh sau khi tốt nghiệp.

Phần này bao gồm các câu hỏi liên quan đến việc làm, thu nhập và đào tạo thêm của học sinh tốt nghiệp. Học sinh trả lời bằng cách chọn vào các phương án đã được liệt kê sẵn hoặc viết vào các ô trống.

Mục II. Nhận xét của học sinh tốt nghiệp về chuẩn đầu ra, mục tiêu và chương trình đào tạo.

Học sinh tốt nghiệp nhận xét chương trình đào tạo đã học và đánh giá mức độ đáp ứng với thực tế công việc. Học sinh tốt nghiệp chọn một trong năm mức:

Mức độ: 1 = hoàn toàn không đồng ý, 2 = không đồng ý,
3 = trung lập, 4 = đồng ý, 5 = hoàn toàn đồng ý.

Mục III. Các thông tin khác của học sinh tốt nghiệp.

Khảo sát ý kiến học sinh về các hoạt động ngoại khoá và góp ý của học sinh tốt nghiệp cho nhà trường. Học sinh tốt nghiệp có thể chọn phương án trả lời có sẵn hoặc tự viết vào các ô trống.

2.3. Về phương pháp khảo sát

Khảo sát được thực hiện bằng nhiều cách kết hợp: bằng phiếu hỏi, bằng email và qua điện thoại liên lạc trực tiếp. Mỗi phương pháp khảo sát đều có ưu nhược điểm riêng nhưng đều cho kết quả mong muốn.

Bảng điều tra bằng phiếu hỏi được xây dựng khá chi tiết bao gồm đầy đủ các nội dung như: thông tin cá nhân; tình trạng việc làm hiện tại; khu vực làm việc; mức thu nhập; đánh giá hiệu quả đào tạo và kiến nghị của học sinh đối với chương trình đào tạo.

Phương pháp khảo sát qua điện thoại trực tiếp chủ yếu thu thập thông tin về việc làm của học sinh nhưng nhiều trường hợp học sinh đổi số điện thoại hoặc bận việc không trả lời được.

Phương pháp khảo sát bằng email không hiệu quả, hầu như học sinh không trả lời.

2.4. Về quy trình khảo sát

Quy trình khảo sát được thực hiện như sau:

- Sau thời điểm tốt nghiệp 10 – 12 tháng, Trường Trung cấp Nghề Cam Lâm phối hợp với GVCN các khoa liên lạc bằng email và điện thoại với tất cả học sinh
- Thống kê và phân tích dữ liệu thu thập được.
- Hoàn thiện báo cáo theo qui định chung.

2.5. Xử lý số liệu

Sau khi tổ chức điều tra, khảo sát tình trạng việc làm của học sinh sau khi tốt nghiệp, Trường Trung cấp Nghề Cam Lâm tiến hành phân loại phiếu khảo sát, từ đó nhập dữ liệu là kết quả trả lời của đối tượng được khảo sát. Phương pháp nhập và phân tích được thực hiện chủ yếu trên Excel.

Kết quả khảo sát và phân tích sẽ được chuyển đến các đơn vị Khoa, Bộ môn làm cơ sở tiếp tục điều chỉnh chương trình, nội dung đào tạo, quản lý trong thời gian đến.

III. Kết quả khảo sát

Mục I. Thông tin việc làm của học sinh sau khi tốt nghiệp.

1. Tình hình việc làm của học sinh sau khi tốt nghiệp

Tình hình việc làm của HSTN năm trình độ đào tạo trung cấp hệ chính quy cho thấy ở Bảng 1.

Bảng 1: Tình trạng việc làm của HSTN năm

Trình độ	Tổng số SV trả lời	Có việc làm		Chưa có việc làm		Đang học nâng cao		Không liên lạc được		Việc khác (Bộ đội...)	
		SL	(%)	SL	(%)	SL	(%)	SL	(%)	SL	(%)
Trung cấp											
Sơ cấp											
Tổng											

Trong bảng số liệu trên có (.....%) có thông tin phản hồi đã có việc làm; chưa có việc làm: (.....%); tiếp tục đi học nâng cao trình độ rồi mới có ý định tìm việc làm (.....%); Không liên lạc được: (.....%); Việc khác: (.....%). Với việc tỷ lệ học sinh ra trường có việc làm chưa cao, nhà trường cần có biện pháp tăng cường các hoạt động hỗ trợ việc làm cho học sinh

• **Khu vực làm việc của học sinh**

Khu vực việc làm của học sinh tốt nghiệp cho thấy ở Bảng 2.

Bảng 2: Khu vực việc làm của HSTN năm

Trình độ	Tổng số HS trả lời	Khu vực nhà nước		Khu vực tư nhân		Liên doanh nước ngoài		Tự tạo việc làm		Ghi chú
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Trung cấp										
Sơ cấp										
Tổng										

Trong bảng số liệu trên có% thông tin phản hồi đang làm việc tại khu vực nhà nước;% làm việc tại khu vực tư nhân;% làm việc liên doanh với nước ngoài và% tự tạo việc làm.

2. Tình hình việc làm của học sinh so với chuyên ngành đã học

Bảng 4: Việc làm đúng với ngành được đào tạo

Trình độ	Tổng số HS trả lời	Ngành	Việc làm đúng ngành		Việc làm trái ngành	
			SL	%	SL	%
Trung cấp						

Sơ cấp						
Tổng						

Tỷ lệ HSTN năm..... có việc làm đúng với ngành đào tạo chiếm% và trái ngành đào tạo% cho thấy chiều hướng tích cực giữa kết quả đào tạo và tình trạng việc làm của học sinh khi tốt nghiệp. Đây là tín hiệu tốt, *chứng tỏ chương trình đào tạo của trường ta ngày càng phù hợp, đáp ứng nhu cầu của xã hội.*

3. Thu nhập bình quân hàng tháng của học sinh tốt nghiệp

Mức thu nhập bình quân hàng tháng đa số từ 2 – 5 triệu đồng. Cụ thể như ở bảng 5.

Bảng 5: Mức thu nhập bình quân hàng tháng từ công việc

Trình độ	Tổng số HS trả lời (có việc làm)	Dưới 2 triệu đồng		Từ 2-5 triệu đồng		Từ 5-7 triệu đồng		Trên 7 triệu đồng	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trung cấp									
Sơ cấp									
Tổng									

Đa phần học sinh ra trường có làm việc đều có mức lương từ 5 - 7 triệu đồng (trung cấp:%; sơ cấp:%). Đây là mức lương có thể chấp nhận đối với học sinh mới ra trường trong thời kỳ hiện nay.

4. Anh/ chị có hài lòng với công việc hiện tại không?

Hầu hết học sinh trả lời là hài lòng với công việc hiện tại (.....7%). Một số ít học sinh chưa hài lòng với công việc vì một số lý do như sau: Công việc chưa phù hợp với bản thân, công việc không đúng với chương trình được học, thu nhập thấp, điều kiện làm việc không tốt, môi trường không phù hợp, công việc không giúp học sinh học hỏi được nhiều để phát triển bản thân, để thăng tiến, công việc áp lực cao,...

Mục II. Nhận xét của học sinh tốt nghiệp về chuẩn đầu ra, mục tiêu và chương trình đào tạo.

1. Thông tin cho học sinh về mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo

Hầu hết các học sinh tốt nghiệp trả lời đồng ý với việc biết rõ mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (.....%). Tuy nhiên, vẫn còn một số ít học sinh chọn mức phân vân và không đồng ý, thể hiện sự quan tâm chưa đúng mức của họ đến việc học, hoặc việc công bố các thông tin này còn chưa đến được một bộ phận học sinh.

2. Chương trình đào tạo được phân bổ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành

Mục này có đến% học sinh rất không đồng ý và không đồng ý – một tỷ lệ cũng cần phải lưu ý. Các khoa khi rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo cần quan tâm, xem xét vấn đề này.

3. Đánh giá về nội dung chương trình đào tạo

Nội dung chương trình đào tạo đã đáp ứng được hầu hết yêu cầu của học sinh về việc chủ động lựa chọn học phần, thiết kế lộ trình học tập; xây dựng phương pháp học tập hiệu quả; phát triển năng lực thu thập, xử lý thông tin; Phát triển khả năng tư duy phân biện; Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và Phát triển năng lực giao tiếp, thuyết trình.

Đa số học sinh trả lời là đồng ý và rất đồng ý khi được khảo sát về vấn đề này.

4. Đánh giá về đội ngũ giảng viên

Về đội ngũ giáo viên đều đáp ứng có kiến thức chuyên môn sâu rộng, cập nhật, có phương pháp sư phạm tốt và đạt hiệu quả cao, nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ HS, đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy, được đánh giá đúng, công bằng trong kiểm tra, thi. Đa số học sinh trả lời là đồng ý và hoàn toàn đồng ý khi được khảo sát về vấn đề này.

Mục IV. Các thông tin khác của học sinh tốt nghiệp.

1. Cảm nhận chung của bạn về chất lượng đào tạo của khóa học

Nhìn chung, học sinh hài lòng về chất lượng đào tạo của nhà trường (.....% đồng ý và hoàn toàn đồng ý). Tuy nhiên, chúng ta cần tìm hiểu nguyên nhân vì sao vẫn còn một số trường hợp chưa hài lòng để có biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo

2. Các hoạt động ngoại khoá của học sinh

Học sinh tham gia tích cực các lớp mở rộng kiến thức, phát triển năng lực thực hành. Tuy nhiên, học sinh vẫn chưa tham gia nghiên cứu khoa học nhiều. Nhà trường cần có các hình thức thông tin đến học sinh chi tiết hơn về nội dung của các hoạt động này để thu hút học sinh tham gia nhiều hơn. Tăng cường, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa, khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu khoa học.

IV. Kiến nghị và đề xuất

1. Cơ hội việc làm

Nhà trường cần tăng cường hơn nữa các hoạt động hướng nghiệp cho HS, tổ chức hội chợ việc làm, đưa doanh nghiệp đến nhà trường gặp gỡ HS, đưa HS đến với doanh nghiệp... nhằm giúp HS có nhiều cơ hội tìm được việc làm sau khi ra trường

2. Chương trình đào tạo

Theo kết quả khảo sát thì tỷ lệ HS ra trường cần phải đào tạo thêm khá nhiều; chương trình đào tạo phân bổ lý thuyết và thực hành chưa thật sự phù hợp; Nội dung thực hành các môn học vẫn còn chưa phù hợp lắm với thực tiễn, công nghệ chưa hiện đại và cũng chưa đáp ứng được chuẩn đầu ra. Vì vậy đề nghị các khoa trong quá trình rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo cần lưu ý

3. Kiến nghị khác

- Nhiều học sinh đã thay đổi về thông tin liên hệ, nhà trường cần bổ sung thêm thông tin địa chỉ và số điện thoại của người thân học sinh khi mới nhập học để dễ liên lạc lâu dài sau này.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (b/cáo);
- Các khoa;
- Lưu: VT, ĐT-HC-KT.

HIỆU TRƯỞNG

